

Số: 471 /BC-SYT

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 4 năm 2014

## **BÁO CÁO**

**Tình hình thực hiện công tác y tế tháng 4 năm 2014  
và trọng tâm công tác tháng 5 năm 2014**

### **A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC TRONG THÁNG:**

#### **I. Công tác tham mưu, chỉ đạo, điều hành:**

1. Tham gia giám sát Hội chứng Viêm da, dày sừng bàn tay bàn chân tại xã Ba Điện cùng với đoàn công tác của Viện Pasteur Nha Trang. Tổng hợp báo cáo tình hình công tác tham mưu, chỉ đạo điều hành và triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch cúm A(H5N1, H7N9), bệnh sởi, Hội chứng VDDS tại buổi làm việc với Đoàn kiểm tra Bộ Y tế vào ngày 27/3/2014.

2. Xem xét về hồ sơ pháp lý và các điều kiện nhân lực, kỹ thuật để triển khai dịch vụ kỹ thuật chạy thận nhân tạo của Bệnh viện Dầu khí Dung Quất (dự kiến triển khai chạy thận nhân tạo vào đầu tháng 4/2014). Ban hành Công văn số 400/SYT-NVY quy định chuyển tuyến BHYT đối với bệnh nhân chạy thận trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

3. Thành lập Tổ chuyên trách giúp Cơ quan thường trực Ban Quản lý Quỹ hỗ trợ khám, chữa bệnh cho người nghèo, người gặp khó khăn đột xuất do mắc bệnh nặng, bệnh hiểm nghèo tỉnh Quảng Ngãi.

4. Báo cáo thực hiện chính sách BHYT giai đoạn 2010-2013 cho Hội đồng nhân dân tỉnh.

5. Tham mưu Ban chỉ đạo hành động vì chất lượng ATVSTP tỉnh ban hành Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 28/3/2014 triển khai tháng hành động vì chất lượng ATVSTP tỉnh Quảng Ngãi 2014.

6. Chỉ đạo đảm bảo công tác y tế và ATVSTP cho các sự kiện, hoạt động trên địa bàn tỉnh trong tháng 3/2014.

7. Hoàn thành việc tham mưu ký kết Chương trình Phối hợp hoạt động trong thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế giữa Sở Y tế và Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Ngãi.

8. Xây dựng Kế hoạch đấu thầu mua thuốc năm 2014 cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế (trừ BVĐK tỉnh).

9. Triển khai giao dự toán chi tiết năm 2014 cho các đơn vị.

10. Tổng hợp số liệu làm Dự toán chương trình MTQG của cả ngành năm 2014.

11. Lập Kế hoạch bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020 (theo hướng dẫn của Bộ KH & ĐT và Sở KH & ĐT).

12. Báo cáo Sơ kết 05 năm (2009-2013) thực hiện Nghị quyết 30a/2008 NQ-CP của Chính phủ.

13. Báo cáo kết quả thực hiện “Đề án tổng thể xử lý chất thải y tế giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020, gửi Bộ Y tế.

14. Hoàn chỉnh Đề án về nguồn tài chính cho công tác phòng, chống HIV/AIDS, trình UBND tỉnh phê duyệt (đã gửi UBND tỉnh).

15. Tổng hợp dự toán tăng thêm kinh phí địa phương để thực hiện nhiệm vụ các dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia năm năm 2014 (đã gửi các phòng góp ý).

16. Hoàn chỉnh dự thảo Chính sách đãi ngộ bác sĩ, dược sĩ đại học và hững người có trình độ sau đại học chuyên ngành y, được đang công tác tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập thuộc tỉnh Quảng Ngãi trình UBND tỉnh.

17. Xây dựng Kế hoạch triển khai hoạt động Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2014 – 2015 trình UBND tỉnh.

18. Hoàn thành Đề án thành lập Trạm Y tế xã An Hải, xã An Vĩnh trực thuộc Trung tâm Y tế quân dân y kết hợp huyện Lý Sơn trình UBND tỉnh.

19. Ký kết thi đua Khôi thi đua Văn hóa-Xã hội tỉnh năm 2014.

20. Tổ chức triển khai đăng ký thi đua Khôi thi đua ngành Y tế năm 2014.

21. Phối hợp với Phòng PA83 (Công an tỉnh):

- Dự thảo Danh mục bí mật nhà nước và Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của ngành y tế tỉnh Quảng Ngãi.

- Tổ chức báo cáo chuyên đề về công tác bảo vệ bí mật nhà nước cho CBCC cơ quan Sở và các đơn vị trực thuộc.

## **II. Chương trình mục tiêu quốc gia y tế:**

**1. Dự án 1:** *Phòng, chống một số bệnh có tính chất nguy hiểm đối với cộng đồng (bệnh phong, bệnh lao, bệnh sốt rét, bệnh sốt xuất huyết, bệnh ung thư, bệnh tăng huyết áp, bệnh đái tháo đường, bảo vệ sức khỏe tâm thần cộng đồng và trẻ em, bệnh phổi tắc nghẽn và mạn tính)*

### **1.1 Bệnh phong:**

a) Phòng chống phong:

- Số lần khám bệnh: 26 lượt người, Số bệnh nhân mới: 0 người.

- Số bệnh nhân quản lý điều trị: 141 (đang điều trị: 3, giám sát: 30, sẵn sàng cắt thuốc: 108). Cần sẵn sàng cắt thuốc 117.

- Khám sàng lọc để phát hiện bệnh nhân phong: 43.745

b) Bệnh ngoài da, hoa liễu:

- Số người được khám: 769 (bệnh ngoài da: 764, hoa liễu: 5)
- Tổng số người được điều trị: 1.599 (bệnh ngoài da: 1.594, hoa liễu: 5)
- Xét nghiệm: Ngoài da: 55 (46+); Hoa liễu: 21(3+); Sinh hoá, huyết học: 207 mẫu.

Tập huấn về kiến thức bệnh phong cho 7 xã thuộc huyện Sơn Hà, 4 xã thuộc huyện Đức Phổ (tổ chức 11 lớp cho 225 đại biểu).

Tập huấn và khám điều tra cơ bản bệnh phong tại 3 xã: Nghĩa Dũng, Tịnh Hà, P. Quảng Phú.

### 1.2 Bệnh lao:

- Số lần khám bệnh: 4.113 lượt người, trong đó tại bệnh viện Lao và BP: 1.491
- Số lam đờm XN: 2.388, trong đó: 236 mẫu BK (+).
- Số bệnh nhân thu nhận điều trị: 97 người, trong đó: 55 người AFB (+).
- Số quản lý điều trị: 1.455 người; số điều trị khỏi: 52; hoàn thành điều trị: 44; chết: 03, bỏ điều trị: 04, chuyển viện: 0.
- Số bệnh nhân còn lại cuối kỳ báo cáo: 1.352 người.

### 1.3 Bệnh sốt rét:

- Trong tháng tình hình sốt rét ổn định, không có dịch xảy ra, số bệnh nhân phát hiện trong tháng: 11 ca, tăng 3 ca so tháng trước. Số bệnh nhân có KST: 9 chiếm tỉ lệ 81,8%.
- SRAT: 01 (Tư Nghĩa). Từ vong 0.
- Điều trị 267 liều, trong đó điều trị BNSR 11 liều, cấp tự điều trị 256 liều.
- Tổng số xét nghiệm: 3.082, trong đó: Test chẩn đoán nhanh: 907; xét nghiệm lam: 2.175, số lam máu có ký sinh trùng SR: 9 (chiếm tỷ lệ 0,41%), trong đó: Pf 2, Pv 7.
- Hoạt động tuyên truyền: Tổ chức nói chuyện, phát thanh, thảo luận nhóm: 196 lần, có 6.228 lượt người tham dự.
- Hoạt động giám sát 54 lượt, trong đó: giám sát dịch tễ, ổ bệnh: 32 lượt.

### 1.4 Bệnh sốt xuất huyết:

- Trong tháng, có 6 trường hợp mắc SXH (TP Quảng Ngãi 3, Mộ Đức 1, Minh Long 1), không có tử vong.

### 1.5 Bệnh đái tháo đường và các bệnh nội tiết, rối loạn chuyển hoá:

- Tổng số lần khám bệnh: 2.551 lượt người; trong đó, khám tại Trung tâm Nội tiết: 2.406 lượt người, gồm: Bướu cổ đơn thuần: 312, Basedow: 456, Viêm tuyến giáp: 63, Bình giáp: 452, Suy tuyến giáp: 54, Đái tháo đường: 1.069.
- Số người được điều trị: 1.954.
- Khám sàng lọc ĐTĐ: 125; Khám tư vấn tiền ĐTĐ: 20;

### **1.6 Bảo vệ sức khoẻ tâm thần cộng đồng và trẻ em:**

- Số lần khám bệnh: 8.904, trong đó: tại Bệnh viện Tâm thần: 5.731, tại tuyến cơ sở: 3.173.

- Số bệnh nhân được quản lý: 5.797; trong đó tại Bệnh viện Tâm thần: 849, tại tuyến cơ sở: 4.948. Số BN mới phát hiện: 4 người

- Số xã triển khai chương trình Chăm sóc sức khoẻ tâm thần cộng đồng: 179; trong đó số xã thực hiện Chương trình MTQG: 143.

- Số BN quản lý trong Chương trình MTQG: 2.221; trong đó: ổn định: 80%, gây rối: 20%, gây nguy hại: 9%, tàn phế sa sút: 8%.

### **2. Dự án 2: Tiêm chủng mở rộng**

Kết quả tiêm chủng tháng 03/2014, như sau:

+ TCĐĐ cho 1.896 cháu dưới 1 tuổi, đạt tỉ lệ 8,38%.

+ Tiêm chủng viêm gan B: VGB: 215 cháu (trong đó, tiêm trước 24 giờ là: 212 cháu). VGB3: 2.085 cháu đạt 19,21%. Tiêm chủng uốn ván cho 1.828 phụ nữ có thai, đạt tỉ lệ 8,07%. Tiêm chủng uốn ván phụ nữ 15-35 tuổi đạt tỉ lệ 29,75%. Số trẻ sinh ra được bảo vệ phòng UV sơ sinh 2.180 trẻ, đạt tỉ lệ 9,63%.

### **3. Dự án 3: Chăm sóc SKSS và cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em**

#### **3.1 Chăm sóc sức khoẻ sinh sản:**

- Tổng số PN có thai: 6.651 người. Tổng số đẻ: 1.346. Trong đó, số đẻ con thứ ba trở lên: 164; số PN sinh đẻ được khám thai >3 lần: 883.

- Số tai biến sản khoa: 02 tại Tây Trà (Băng huyết: 1, Sản giật: 1), không có tử vong.

- Số bà mẹ được nhân viên y tế chăm sóc tuần đầu sau sinh: 1.219.

- Tổng số lần khám phụ khoa: 14.166; số được điều trị phụ khoa: 5.700

#### **3.2 Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em**

##### **a/ Phòng, chống suy dinh dưỡng:**

- Tổng số trẻ < 2 tuổi: 38.399, số trẻ < 5 tuổi: 92.523

- Số gia đình trẻ < 5 tuổi SDD được CTV, cán bộ y tế đến thăm và tư vấn: 4.181

- Số lần phát thanh truyền thông giáo dục dinh dưỡng trên đài phát thanh xã: 301.

- Số buổi thực hành dinh dưỡng được tổ chức: 59.

- Tổng số lượt bà mẹ mang thai, người chăm sóc trẻ thực hành dinh dưỡng: 1.078

##### **b/ Bảo vệ sức khỏe trẻ em:**

- Số trẻ sơ sinh dưới 2500gr là 18 trẻ trên tổng số 1.303 trẻ sơ sinh được cân, chiếm tỉ lệ 1,38%.

- Chết chu sinh: 2. Số TE chết < 7 ngày: 5; chết < 28 ngày: 5; chết < 1 tuổi: 11; chết < 5 tuổi: 13.

- Cấp vitamin A cho 597 trẻ bị ja chấy, suy dinh dưỡng và 1.611 phụ nữ sau đẻ.

#### **4. Dự án 5: Nâng cao năng lực truyền thông; giám sát đánh giá thực hiện chương trình:**

Thực hiện 2 chuyên mục sức khỏe cộng đồng bằng tiếng kinh và tiếng H're trên Đài phát thanh- Truyền hình tỉnh.

Thực hiện 2 chuyên mục trên Báo Quảng Ngãi.

Cấp phát tập san thông tin Y tế Quảng Ngãi số 1/2014.

Đưa 04 tin về: Đoàn thanh niên Sở cấp thuốc và khám chữa bệnh miễn phí; tọa đàm ngày thế giới phòng chống lao; tổng kết công tác phòng, chống sốt rét; Bệnh viện Đa khoa tỉnh cứu sống bệnh nhân và 02 phóng sự về: phát hiện sớm và tuân thủ quy trình dùng thuốc để bệnh lao được chữa khỏi hoàn toàn; tổ chăm sóc khách hàng ở Bệnh viện Tư Nghĩa trên Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh.

Dự án 5:

Phát thông điệp tuyên truyền Ngày Thế giới phòng, chống lao trên sóng phát thanh và truyền hình Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh.

Thực hiện 1 chuyên mục phòng, chống lao trên sóng phát thanh Đài PTTT tỉnh.

Tuyên truyền qua hệ thống đài truyền thanh 14 huyện/thành phố.

Tuyên truyền bằng xe loa tại 7 huyện đồng bằng, 02 huyện Miền núi và Trung tâm Truyền thông tuyên các trục đường chính và quốc lộ 1A.

Kiểm tra, giám sát tại các huyện .

Làm 40 băng rôn treo băng rôn tại thành phố Quảng Ngãi và 14 huyện/thành phố (tại Trung tâm Y tế Dự phòng/Trung tâm Y tế và Trạm Y tế xã)

### **III. Chương trình mục tiêu quốc gia Dân số và Kế hoạch hóa gia đình.**

#### **1. Dự án 1: Đảm bảo hậu cần và cung cấp dịch vụ KHHGD**

- Tiếp nhận từ Trung ương: 240.000 chiếc bao cao su.

- Cấp phát phương tiện tránh thai cho Trung tâm chăm sóc SKSS tỉnh, Trung tâm Y tế dự phòng, Trung tâm DS-KHHGD huyện, thành phố và các địa phương trong tỉnh gồm: 1.240 chiếc vòng Tcu 380A, 280 lọ thuốc tiêm DMPA, 3.360 vỉ thuốc uống tránh thai Ideal, 1.680 vỉ thuốc Naphalevo và 32.000 chiếc bao cao su.

- Phân phối sản phẩm tiếp thị xã hội gồm: 30.500 vỉ thuốc viên Night Happy cho Trung tâm DS-KHHGD các huyện: Tây Trà, Sơn Hà, Tư Nghĩa, Sơn Tịnh, Trà Bồng...

- Kết quả thực hiện các biện pháp tránh thai (BPTT) tháng 4:

| TT | Biện pháp tránh thai | Thực hiện trong tháng 4/2014 (người) |
|----|----------------------|--------------------------------------|
| 1  | Đình sản             | 64                                   |
| 2  | Dụng cụ tử cung      | 2.199                                |
| 3  | Bao cao su           | 22.104                               |
| 4  | Viên uống TT         | 13.713                               |
| 5  | Thuốc tiêm           | 1.474                                |
| 6  | Thuốc cấy            | 7                                    |
|    | <b>Tổng cộng:</b>    | <b>39.561</b>                        |

## **2. Dự án 2: Tầm soát các dị dạng, bệnh tật bẩm sinh và kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh**

### **2.1. Mô hình tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân:**

- Trung tâm DS-KHHGD huyện Ba Tơ duy trì sinh hoạt các câu lạc bộ tại 3 xã Ba Vinh, Ba Tô, Ba Vĩ định kỳ 01 quý/lần, kết nạp thành viên mới, tham gia sinh hoạt trong câu lạc bộ. Kết quả: 157 người tham dự, cấp phát 200 tờ rơi.

- Trung tâm DS-KHHGD huyện Lý Sơn chỉ đạo Ban DS-KHHGD xã An Hải tổ chức nói chuyện chuyên đề về tình bạn, tình yêu, phòng ngừa mang thai ngoài ý muốn, cho 35 nam, nữ thanh niên tham dự.

- Trung tâm DS-KHHGD thành phố Quảng Ngãi chỉ đạo Ban DS-KHHGD phường Nghĩa Chánh phối hợp với Đoàn thanh niên nói chuyện về kỹ năng sống cho 152 em học sinh trường Trung học cơ sở.

- Trung tâm DS-KHHGD Sơn Hà phối hợp với Trường THCS Sơn Hạ tuyên truyền cho các em học sinh về kỹ năng sống, các vấn đề về tuổi dậy thì, SKSS tiền hôn nhân, kết quả có 516 em học sinh tham gia.

- Trung tâm DS-KHHGD huyện Minh Long tổ chức sinh hoạt định kỳ các Câu lạc bộ thực hiện chính sách DS-KHHGD trong các buổi sinh hoạt lồng ghép nội dung các mô hình, đề án thông qua 9 tiêu chí của câu lạc bộ. Kết quả 125 người tham dự

### **2.2. Đề án sàng lọc trước sinh và sơ sinh:**

- Cấp 01 bộ máy siêu âm xách tay trắng đen cho Khoa sản, Bệnh viện Đa khoa Đặng Thùy Trâm.

- Trung tâm DS-KHHGD huyện Ba Tơ phối hợp với các hội, đoàn thể của 04 xã Ba Động, Ba Tô, Ba Vinh và Thị trấn Ba Tơ triển khai tuyên truyền cho các đối tượng trong độ tuổi chuẩn bị kết hôn kiểm tra sức khỏe, bà mẹ mang thai khám thai định kỳ nhằm phát hiện các dị dạng, tật của thai nhi. Kết quả có 256 người tham dự, cấp phát 450 tờ rơi.

- Trung tâm DS-KHHGD huyện Đức Phổ chỉ đạo Ban DS-KHHGD các xã Phổ Nhơn, Phổ Văn, Phổ Thuận, Phổ Minh và thị trấn Đức Phổ tổ chức truyền thông cho 625 lượt phụ nữ và tư vấn cho 52 bà mẹ mang thai.

- Trung tâm DS-KHHGD các huyện phối hợp với Bệnh viện đa khoa, Trung tâm Y tế Dự phòng lấy mẫu máu gót chân trẻ sơ sinh gửi Trung tâm sàng lọc chẩn đoán trước sinh và sơ sinh Trường Đại học Y dược Huế. Cụ thể: Tư Nghĩa 03 cas, Nghĩa Hành 5 cas, Minh Long 03 cas, Bình Sơn 96 cas. Qua kết quả xét nghiệm phát hiện 01 cas có nguy cơ thiếu men G6PD tại huyện Bình Sơn.

- Giám sát chẩn đoán sơ sinh 01 cas thiếu men G6PD tại huyện Đức Phổ.

### **2.3. Đề án giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh:**

- Trung tâm DS-KHHGD huyện Sơn Tịnh tham gia truyền thông, sinh hoạt câu lạc bộ không sinh con thứ 3 thuộc Đề án tại xã Tịnh Đông, kết quả có 100 người tham dự.

- Trung tâm DS-KHHGD các huyện duy trì sinh hoạt Câu lạc bộ không sinh con thứ 3 trở lên, tuyên truyền cho các hội viên về giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh. Kết quả: Đức Phổ có 345 hội viên (Phổ Ninh, Phổ Cường, Phổ Hòa, Phổ Châu và Phổ Vinh), Bình Sơn có 77 hội viên (Thị trấn Châu Ó), Thành phố Quảng Ngãi có 105 hội viên.

- Trung tâm DS-KHHGD thành phố Quảng Ngãi phối hợp với phụ nữ Thành phố nói chuyện tuyên truyền về nội dung, nguyên nhân, hệ lụy tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh và những quy định nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi, kết quả: 30 nhóm, có 1.570 người tham dự

- Huyện Nghĩa Hành tổ chức sinh hoạt khu dân cư đăng ký không có người sinh con thứ 3 trở lên tại các xã Hành Trung, Hành Đức, Hành Thịnh, Hành Nhân, Hành Tín Đông và Hành Phước. Kết quả có 168 thành viên tham dự.

## **3. Dự án nâng cao năng lực, truyền thông và giám sát, đánh giá thực hiện chương trình:**

### **3.1. Hoạt động nâng cao năng lực:**

- Duy trì thường xuyên và hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về quản lý sổ hộ gia đình (A0), cập nhật thông tin biến động DS-KHHGD vào kho dữ liệu điện tử.

- Tham dự và ký kết giao ước thi đua năm 2014 của khối thi đua các đơn vị y tế tuyến tỉnh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi.

- Đăng ký danh sách viên chức dự thi nâng ngạch năm 2014 gửi Sở Y tế.

- Báo cáo tình hình quản lý và sử dụng tài sản nhà nước tại đơn vị gửi Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi; báo cáo định kỳ việc thực hiện Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 07/5/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

- Góp ý dự thảo Luật hôn nhân và gia đình (sửa đổi) gửi Sở Y tế.

- Hoàn thành việc chuyển đổi cơ sở dữ liệu cho 12 xã và 01 thị trấn của huyện Sơn Tịnh, huyện Tư Nghĩa cho thành phố Quảng Ngãi quản lý theo Nghị quyết số 123/NQ-CP ngày 12/12/2013 của Chính phủ.

### **3.2. Hoạt động truyền thông:**

- Phối hợp với Báo Quảng Ngãi và Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh thực hiện chuyên mục DS-KHHGD theo định kỳ. Kết quả:

+ Báo Quảng Ngãi: 02 chuyên mục, 02 bài.

+ Phát thanh-Truyền hình: 02 chuyên mục, 06 bài.

- Báo cáo kết quả hoạt động Truyền thông-Giáo dục (TT-GD) về DS-KHHGD quý I năm 2014 gửi Tổng cục DS-KHHGD.

- Hướng dẫn các huyện, thành phố thực hiện Chiến dịch chăm sóc SKSS/KHHGD năm 2014.

- Trung tâm DS-KHHGD huyện Trà Bồng phối hợp với các hội, đoàn thể xã tổ chức truyền thông, tư vấn nói chuyện chuyên đề về SKSS/KHHGD tại các thôn, tổ dân phố. Cụ thể: có 2.316 người tham dự (Trà Xuân có 1.221 người, Trà Bình có 462 người, Trà Thủy có 142 người, Trà Lâm có 134 người, Trà Sơn có 162 người, Trà Hiệp có 114 người và Trà Phú có 81 người).

- Trung tâm DS-KHHGD huyện Bình Sơn tổ chức truyền thông chính sách dân số, chăm sóc SKSS và phòng tránh nhiễm khuẩn đường sinh sản... tại các xã Bình Hải, Bình Đông, Bình Thạnh và Bình Nguyên, kết quả có 400 người tham dự.

- Trung tâm DS-KHHGD huyện Tư Nghĩa phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện tổ chức truyền thông SKSS/KHHGD cho đối tượng phụ nữ trong diện tuổi sinh đẻ tại xã Nghĩa Thương, Nghĩa Kỳ và Nghĩa Thắng. Kết quả: có 150 người tham dự.

- Trung tâm DS-KHHGD huyện Mộ Đức tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGD cho các xã: Đức Lân, Đức Chánh, Đức Tân, Đức Thạnh, Đức Lợi, Đức Nhuận và Thị trấn Mộ Đức. Kết quả có 607 phụ nữ đến tư vấn và khám phụ khoa.

### **4. Đề án kiểm soát dân số vùng biển, đảo và ven biển:**

- Báo cáo tình hình và kết quả 5 năm triển khai thực hiện Đề án 52 (2009-2014) gửi Tổng cục DS-KHHGD.

- Trung tâm DS-KHHGD huyện Lý Sơn phối hợp với Đội Y tế-KHHGD tổ chức truyền thông, tư vấn nhóm cho đối tượng phụ nữ trên địa bàn 03 xã nội dung về SKSS/KHHGD tại 08 khu dân cư.

- Huyện Bình Sơn chỉ đạo các xã: Bình Đông, Bình Thạnh, Bình Thuận, Bình Trị, Bình Châu và Bình Phú tổ chức các hoạt động truyền thông, tư vấn, lồng ghép dịch vụ-KHHGD. Kết quả có 1.780 phụ nữ đến khám phụ khoa, trong đó siêu âm cho 740 phụ nữ và 398 phụ nữ đặt vòng tránh thai.

## **IV. Chương trình mục tiêu quốc gia Vệ sinh an toàn thực phẩm**



### **1. Dự án 1: (Y tế) Nâng cao năng lực quản lý chất lượng VSATTP:**

**1.1. Công tác thanh kiểm tra, giám sát:** Trong tháng toàn tỉnh thành lập 172 Đoàn, trong đó có 50 đoàn thanh tra liên ngành (huyện 7 đoàn, xã 43 đoàn). Kết quả: Đã kiểm tra 1.464 cơ sở, trong đó có 273 cơ sở vi phạm, phạt tiền 4 cơ sở với số tiền: 3.400.000đ, nhắc nhở 263 cơ sở.

**1.2. Hoạt động cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP, cam kết, quản lý công bố tiêu chuẩn sản phẩm và quảng cáo sản phẩm:**

Cấp GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP cho 37 cơ sở, trong đó: Cấp tỉnh 0 cơ sở lũy tích 176 cơ sở; huyện cấp mới 22 cơ sở, cấp lại 15 cơ sở, lũy tích 1.507 cơ sở; xã 0 cơ sở, lũy tích 31 cơ sở. Thực hiện cam kết VSATTP với 197 cơ sở thực phẩm không thuộc diện đăng ký kinh doanh, lũy tích 8.113 cơ sở. Hoạt động Hội thảo giới thiệu sản phẩm thực phẩm: cấp 01 giấy xác nhận hồ sơ đăng ký hội thảo, hội nghị giới thiệu thực phẩm, lũy tích 09 giấy.

### **2. Dự án 2: Công tác tuyên truyền, giáo dục đảm bảo VSATTP:**

- Phát sóng: tỉnh thực hiện 02 lần trên sóng truyền hình PTQ. Thực hiện 483 lượt phát thanh trên loa đài địa phương, trong đó: tuyến tỉnh 02 lượt; huyện 25 lượt; xã: 456 lượt. Báo viết 01 bài (TP. Quảng Ngãi thực hiện)

- Tổ chức 04 lớp tập huấn kiến thức về VSATTP cho 330 học viên, trong đó: tỉnh 3 lớp cho 280 học viên; huyện 1 lớp cho 50 học viên.

- Tổ chức 34 buổi nói chuyện, có 1.688 người tham dự, trong đó: huyện 31 buổi cho 1590 người tham dự; xã 3 buổi cho 98 người tham dự.

### **3. Dự án 4: Phòng chống ngộ độc thực phẩm:**

- Trong tháng không có vụ ngộ độc thực phẩm nào xảy ra.

- Toàn tỉnh lấy 154 mẫu giám sát môi nguy trong đó: tỉnh 22 mẫu, huyện 132 mẫu. Kết quả: 146/154 mẫu đạt (tỉnh 4/16 mẫu nước uống đóng chai nhiễm *Pseudomonas aeruginosa*).

## **V. Chương trình mục tiêu quốc gia Phòng, chống HIV/AIDS**

### **1. Dự án 1: Thông tin giáo dục và Truyền thông thay đổi hành vi phòng HIV/AIDS**

Tổ chức phối hợp với 14 Đài truyền thanh huyện, TP về truyền thông phòng, chống HIV/AIDS và cấp 28 đĩa CD về truyền thông dự phòng lây nhiễm HIV từ mẹ sang con.

Cấp phát 240 Tạp chí AIDS và cộng đồng, 14 đĩa truyền thông phòng, chống HIV/AIDS.

### **2. Dự án II: Chăm sóc, hỗ trợ, điều trị toàn diện HIV/AIDS**

- Lũy tích bệnh nhân đang được điều trị ARV: 137 cas.

- BN (mới) đủ tiêu chuẩn điều trị: 03cas.

- Tư vấn xét nghiệm tự nguyện: 74 cas.

### **3. Dự án III: Tăng cường năng lực cho hệ thống phòng, chống HIV/AIDS:**

Hoàn chỉnh báo cáo Đánh giá tác động môi trường Dự án xây dựng Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS.

**4. Dự án IV: Giám sát dịch tễ học HIV/AIDS, theo dõi, đánh giá chương trình phòng, chống HIV/AIDS:**

- Kết quả xét nghiệm: 1.318cas - Dương tính: 06 cas.

Tổng số người nhiễm HIV, AIDS và tử vong như sau:

|          | Phát hiện trong kỳ báo cáo | Luỹ tích |
|----------|----------------------------|----------|
| HIV:     | 6                          | 553      |
| AIDS:    | 3                          | 355      |
| Tử vong: | 0                          | 190      |

**VI. Tình hình dịch bệnh và các hoạt động khác thuộc lĩnh vực dự phòng**

**1. Tình hình dịch bệnh khác:**

- Thủy đậu : 64 ca, chết 0. Viêm não vi rút : 5 ca, chết 0.

- Quai bị: 42 ca, chết 0. Nghi sởi: 18 ca, chết 0.

- **Bệnh tay chân miệng:** Trong tháng 3(từ 01-31/3/2014), số ca mắc 29 ca, chết 0. Phân bố như sau: Bình Sơn 3, Sơn Tịnh 4, TP Quảng Ngãi 6, Tư Nghĩa 8, Nghĩa Hành 2, Mộ Đức 2, Đức Phổ 1, Sơn Hà 3.

- **Hội chứng viêm da dày sừng bàn tay, bàn chân:**

Trong tháng, có 01 trường hợp bệnh nhân tái phát (Ba Điền, Ba Tư) và 01 trường hợp mắc mới tại Ba Nam, Ba Tư. Các biện pháp can thiệp, giám sát vẫn đang tiếp tục được triển khai tại cộng đồng.

**2. Phòng chống mù lòa và các bệnh mắt khác:**

- Số lượt người khám bệnh: 4.703, trong đó: tại TT Mắt: 788.

- Điều trị mắt hột: 5, Mổ mông: 40, Mổ Glaucom: 03

- Số người bị đục thủy tinh thể: 539.

- Số phẫu thuật đục thủy tinh thể: 110 (đặt thủy tinh thể nhân tạo 110).

- Viêm kết mạc thường: 1.780; viêm kết mạc dịch: 0

- Các bệnh mắt khác: 1.258, Số người mổ khác: 27.

**3. Y tế lao động và kiểm dịch:**

- Trong tháng kiểm tra: Tàu xuất: 42 chiếc, số thủy thủ: 891 người.

Tàu nhập: 38 chiếc, số thủy thủ: 789 người. Kiểm tra buru phâm : 17.

- Đo khảo sát môi trường lao động 19 cơ sở, đo được 1.415 mẫu, có 175 mẫu không đạt (12,36%)

**VII. Hoạt động khám chữa bệnh:**

Kết quả hoạt động KCB trong tháng 4 như sau:

|                            |         |                       |         |
|----------------------------|---------|-----------------------|---------|
| - Số lần khám bệnh         | 139.048 | - Số BN chết tại BV   | 3       |
| - Số bệnh nhân nội trú     | 15.632  | - Số lần xét nghiệm   | 229.560 |
| - Số bệnh nhân ngoại trú   | 74.473  | - Số lần chụp X quang | 12.165  |
| - Tổng số ngày ĐT nội trú  | 84.196  | - Số lần làm siêu âm  | 14.404  |
| - Giường SD bình quân      | 2.807   | - Số lần chụp CT, MRI | 929     |
| - Công suất SD giường bệnh | 105,71% | - Tổng số phẫu thuật  | 2.917   |

Kết quả hoạt động KCB tại các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn trong tháng 3 như sau:

|                        |        |                          |        |
|------------------------|--------|--------------------------|--------|
| - Số lần khám bệnh     | 85.117 | - Số bệnh nhân ngoại trú | 62.803 |
| Trong đó: YHCT         | 6.888  | Trong đó: YHCT           | 6.542  |
| TE < 6 tuổi            | 7.549  | TE < 6 tuổi              | 7.691  |
| - Số bệnh nhân nội trú | 304    | Số lần XN                | 574    |
| Trong đó: YHCT         | 24     | Số lần siêu âm           | 45     |
| TE < 6 tuổi            | 38     | Số lần chuyển tuyến      | 1.872  |

**Công suất SD giường bệnh (%) và ngày điều trị nội trú bình quân**

| Đơn vị         | Giường kế hoạch<br>(Giường) | Công suất SDGB (%) | Ngày điều trị bình quân (ngày) |
|----------------|-----------------------------|--------------------|--------------------------------|
| Mình Long      | 50                          | 75,20              | 5,06                           |
| Ba Tơ          | 100                         | 119,20             | 4,57                           |
| Sơn Hà         | 150                         | 55,00              | 4,58                           |
| Trà Bồng       | 80                          | 63,63              | 4,05                           |
| Tây Trà        | 50                          | 72,33              | 4,93                           |
| Sơn Tây        | 50                          | 44,47              | 5,85                           |
| Lý Sơn         | 60                          | 44,39              | 5,12                           |
| Bình Sơn       | 150                         | 116,91             | 5,42                           |
| Sơn Tịnh       | 180                         | 145,20             | 5,41                           |
| Thành phố      | 70                          | 75,62              | 6,35                           |
| Nghĩa Hành     | 80                          | 126,83             | 5,67                           |
| Tư Nghĩa       | 150                         | 77,64              | 6,06                           |
| Mộ Đức         | 150                         | 110,93             | 5,65                           |
| Đặng Thùy Trâm | 210                         | 99,97              | 5,54                           |
| BVĐK tỉnh      | 800                         | 149,67             | 5,07                           |

|                            |     |        |       |
|----------------------------|-----|--------|-------|
| Bệnh viện Tâm Thân         | 100 | 53,53  | 11,15 |
| Bệnh viện Lao và bệnh phổi | 100 | 86,70  | 19,70 |
| Trung tâm Mắt              | 25  | 39,07  | 4,97  |
| BV Dầu khí Dung Quất       | 100 | 106,30 | 6,89  |

Ngày 14/4/2014, Bệnh viện Răng Hàm mặt trung ương đã trao tặng bộ ghế răng cùng một số dụng cụ phục vụ khám, điều trị răng hàm mặt cho Trung tâm Y tế Quân dân Y huyện Lý Sơn, đồng thời đã tổ chức khám, cấp phát thuốc cho 250 người dân trên huyện đảo Lý Sơn, tổ chức lớp tập huấn cho 90 học viên.

Ngày 15/4/2014, BVĐK tỉnh tiếp nhận 01 ô tô cứu thương từ nguồn tài trợ của Ngân hàng VietinBank;

Khánh thành khu cận lâm sàng do Ngân hàng BIDV tài trợ cho Trung tâm Y tế Quân dân Y huyện Lý Sơn.

### **VIII. Một số công tác khác:**

#### **1. Công tác kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm:**

Trong tháng đã kiểm nghiệm 65 mẫu thuốc (mẫu lấy kiểm tra: 60 mẫu, mẫu gửi đến: 05 mẫu), gồm 331 thử nghiệm. Kết quả: Số mẫu phân loại: 65, trong đó: 59 mẫu đạt (90,77%).

#### **2. Công tác Giám định y khoa:**

Tổ chức giám định theo định kỳ, tổng số giám định các loại: 65; trong đó: Hưu trí 21, khuyết tật:2, khám sức khỏe: 35, TNLĐ 2, hưởng trợ cấp tuất 2, người bị ảnh hưởng chất độc hóa học 1, khác 2.

### **B. TRỌNG TÂM CÔNG TÁC THÁNG 5/2014:**

1. Tập trung triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh mùa hè: sốt xuất huyết, sốt rét, tay chân miệng. Phòng Nghiệp vụ Y và Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh chuẩn bị nội dung phục vụ cho Đoàn Kiểm tra của Cục Quản lý Môi trường về công tác phòng, chống bệnh cúm gia cầm lây sang người (21-23/4/2014).

2. Tiếp tục triển khai thực hiện chiến dịch tiêm vac-xin sởi; tổng hợp báo cáo Sở Y tế và Cục YTDP.

3. Trước ngày 30/4/2014, các đơn vị: Trung tâm Phong-Da liễu, Y tế dự phòng tỉnh, Truyền thông-Giáo dục sức khỏe chủ động phối hợp với TTYT huyện Ba Tư tổ chức chiến dịch vệ sinh môi trường, tuyên truyền, khám sàng lọc, phát hiện sớm các trường hợp mắc/nghi mắc hội chứng viêm da dày sừng bàn tay, bàn chân tại các xã Ba Nam, Ba Điền.

4. Triển khai có hiệu quả tháng hành động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm.

5. Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm triển khai, quán triệt cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức toàn văn nội dung Thông tư 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế "Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế" có hiệu lực từ ngày 01/5/2014 (thay thế Quyết định 29/2008/QĐ-BYT). Xây dựng, ban hành Quy tắc ứng xử của công

chức, viên chức phù hợp với tình hình thực tế của từng đơn vị. Đồng thời, có các hình thức niêm yết công khai toàn văn nội dung Thông tư nêu trên để người bệnh, người nhà người bệnh biết để thực hiện, giám sát, phản ánh. Giao Phòng Tổ chức-Cán bộ chủ trì, phối hợp với Phòng Nghiệp vụ Y tham mưu cho Lãnh đạo Sở ban hành văn bản chỉ đạo, triển khai theo quy định tại Điều 9 của Thông tư này. Định kỳ, phối hợp với Thanh tra Sở thanh, kiểm tra; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Y tế.

6. Thực hiện tốt các quy định về “Đường dây điện thoại nóng”, giải quyết kịp thời các ý kiến phản ánh sau khi tiếp nhận; tổng hợp, báo cáo kết quả tiếp nhận, xử lý về Sở Y tế để báo cáo Bộ Y tế.

7. Thủ trưởng các đơn vị khám, chữa bệnh khẩn trương xây dựng và trình Sở Y tế phê duyệt danh mục kỹ thuật (kể cả y tế xã) theo quy định tại Thông tư 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013.

8. Rà soát, tổng hợp, đề xuất bổ sung danh mục, mức giá dịch vụ kỹ thuật tại đơn vị gửi về Phòng Nghiệp vụ Y để tổng hợp, phối hợp với các sở, ngành liên quan báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua (hoàn thành trước ngày 10/5/2014). Đồng thời, chủ động xây dựng kế hoạch phát triển dịch vụ kỹ thuật tại đơn vị (tên kỹ thuật, nhu cầu đào tạo nhân lực, trang thiết bị, cơ sở vật chất,...). Giao Phòng Nghiệp vụ Y tham mưu văn bản hướng dẫn các đơn vị xây dựng kế hoạch, báo cáo Sở Y tế.

9. Chuẩn bị khánh thành và đưa vào sử dụng BV.YHCT tỉnh: Phòng Tổ chức-Cán bộ hoàn chỉnh phương án hoạt động; tổ chức bộ máy, nhân sự. Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Y tế phối hợp với BVĐK tỉnh xây dựng phương án di chuyển khoa Đông Y về cơ sở mới trình Giám đốc Sở xem xét, phê duyệt.

10. Dự toán ngân sách “Quỹ hỗ trợ khám, chữa bệnh cho người nghèo, người gặp khó khăn đột xuất do mắc bệnh nặng, bệnh hiểm nghèo của tỉnh Quảng Ngãi” trình UBND tỉnh phê duyệt./.

Nơi nhận: *M*

- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT. HĐND tỉnh;
- Văn phòng Bộ Y tế;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban VHXX, HĐND tỉnh;
- Các Sở: KH và Đầu tư, Thông tin-Truyền thông;
- Báo Quảng Ngãi (Khởi thi đua VHXX);
- Cục Thống kê tỉnh;
- GD, các PGD Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Các Phòng và Thanh tra Sở Y tế;
- Lưu: VT, CPVP.



